

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỊNH BIÊN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thanh.

2. Ông Trần Thanh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2021/TLST-HS ngày 15/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 25/5/2021 đối với bị cáo:

Cao Sĩ P (Tên gọi khác Tí Beo), sinh năm 1998 tại huyện B, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: khóm 1, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Sĩ Đ, sinh năm 1973 (đã chết) và bà Trần Thị L, sinh năm: 1976 (đã chết); Chưa có vợ ; bị cáo là người thứ nhất; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 03/9/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 15 tháng, chấp hành xong ngày 27/7/2020; Bị tạm giam từ ngày 04/11/2020 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp M, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Châu Thiết L, sinh năm 2000, nơi cư trú: Tổ 07, khóm 1, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.
2. Bà Lê Thị T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 02, ấp N, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.
3. Ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1985, nơi cư trú: khóm 3, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.
4. Ông Lữ Minh T, sinh năm 1998, nơi cư trú: khóm 3, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.
5. Ông Phạm Quang N, sinh năm 1986, nơi cư trú: Tổ 08, khóm 1, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.
6. Bà Nguyễn Thị Ánh H, sinh năm 1970, nơi cư trú: ấp M, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.
7. Bà Huỳnh Thị Cẩm V, sinh năm 1967, nơi cư trú: Tổ 07, khóm 1, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cháu Lâm Tấn D, sinh năm 2005, nơi cư trú: ấp M, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lâm Tấn Du: Bà Lê Thị T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 02, ấp N, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

2. Bà Nguyễn Thị Ánh T, sinh năm 1972, nơi cư trú: khóm 3, thị trấn Chi L, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.
3. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1991, nơi cư trú: ấp V, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, vắng mặt.
4. Ông Phạm Hồng T, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp Hòa H, thị trấn Bún T, huyện P, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.
5. Bà Nguyễn Thị Thoại N, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ 01, ấp M, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, Cao Sĩ P cùng Châu Thiết L, Nguyễn Quốc N và Phạm Quang N đến quán “*Tinh Tú*” do chị Lê Thị T làm

chủ thuộc ấp M, xã Núi V, huyện B để uống bia thì gặp Nguyễn Tuấn A, Lữ Minh T và Huỳnh Văn H đang ngồi uống bia phía trước quán cách nơi P ngồi khoảng 04 mét. Trong lúc ngồi uống bia thì giữa P và H xảy ra cự cãi nhau, nên Tuấn A cầm ly bia đi qua bàn của P thấy vậy H và T cầm ly bia đi theo, khi Tuấn A đi đến bàn của P thì dùng tay phải cầm cổ P lại. Tức giận, P lấy ly thủy tinh (loại ly có quai cầm) trên bàn cầm trên tay phải đánh từ phải qua trái trúng vào vùng mặt bên trái của Tuấn A gây thương tích và làm ly thủy tinh bị vỡ. Ngay lúc này, P, L, N và Tuấn A, T, H dùng ghế inox, ghế mũ và đồ dùng trong quán ném nhau qua lại, P bỏ chạy vào bên trong đến bồn cá lấy cây dao hai lưỡi đưa cho L, rồi P đi trở vào nhà bếp lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan) dài 20,7cm trên bàn chế biến thức ăn, cầm trên tay phải rồi đi trở ra để nhặt điện thoại di động bị rớt lúc đánh nhau, thì bị Tuấn A cầm ghế inox xông đến định đánh, nên P dùng tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát trúng vào vùng ngực, bụng của Tuấn A gây thương tích rồi lẫn trốn. Riêng Tuấn A được T đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang cấp cứu, điều trị đến ngày 07/9/2020 xuất viện. Ngày 03/9/2020, P đến Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên đầu thú và giao nộp cây dao.

** Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 363/20/TgT ngày 23/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận thương tích của Nguyễn Tuấn A.*

1. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là:

- Sẹo thái dương trái kích thước 2.2 x 0.1cm, sẹo thẳng, màu hồng, bờ sắc gọn: 01%.

- Sẹo sát trán trái không để lại sẹo, để lại vết biến đổi sắc tố kích thước 1.2 x 0.7cm: 01%.

- Sẹo má trái kích thước 06 x 0.2cm, sẹo màu hồng, không thẳng: 06%.

- Sẹo gò má trái kích thước 05 x 0.5cm, sẹo sắc tố, phẳng, hồng: 03%.

- Sẹo vành tai trái kích thước 2.5 x 0.1cm + 06 x 0.1cm + 2.2 x 0.1cm + 1.1 x 0.1cm, sẹo màu hồng, không thẳng: 03%.

- Sẹo ngực phải kích thước 1.5 x 0.2cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn: 01%.

- Sẹo ngực trái kích thước 1.8 x 0.3cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn, sẹo do vết thương thấu ngực, tràn máu màng phổi trái lượng ít, đã phẫu thuật đặt dẫn lưu, hiện tại bệnh ổn: 11%.

- Sẹo hạ sườn trái kích thước 1.2 x 0.2cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn: 01%.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên hiện tại là 24% (Hai mươi bốn phần trăm – cộng lùi).

3. Kết luận khác:

- Sẹo thái dương trái kích thước 2.2 x 0.1cm, sẹo thẳng, màu hồng, bờ sắc gọn: thương tích do vật tày có góc cạnh sắc gây nên, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo sát trán trái không để lại sẹo, để lại vết biến đổi sắc tố kích thước 1.2 x 0.7cm: thương tích do vật tày có góc cạnh sắc gây nên, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo má trái kích thước 06 x 0.2cm, sẹo màu hồng, không thẳng: thương tích do vật tày có góc cạnh sắc gây nên, ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo gò má trái kích thước 05 x 0.5cm, sẹo sắc tố, phẳng, hồng: thương tích do vật tày có góc cạnh sắc gây nên, ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo vành tai trái kích thước 2.5 x 0.1cm + 06 x 0.1cm + 2.2 x 0.1cm + 1.1 x 0.1cm, sẹo màu hồng, không thẳng: thương tích do vật tày có góc cạnh sắc gây nên, ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo ngực phải kích thước 1.5 x 0.2cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn: thương tích do vật sắc nhọn gây nên, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo ngực trái kích thước 1.8 x 0.3 cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn, sẹo do vết thương thấu ngực, tràn máu màng phổi trái lượng ít, đã phẫu thuật đặt dẫn lưu, hiện tại bệnh ổn: thương tích do vật sắc nhọn gây nên, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

- Sẹo hạ sườn trái kích thước 1.2 x 0.2cm, sẹo màu hồng, phẳng, bờ sắc gọn: thương tích do vật sắc nhọn gây nên, không ảnh hưởng thẩm mỹ.

** Căn cứ kết luận giám định số 31/KLGT-PC09 (SH) ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:*

Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số 1 là máu người, thuộc nhóm máu O; Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số 2 là máu người, thuộc nhóm máu O; Vết màu nâu đỏ, thu tại hiện trường vị trí số 6 là máu người. Do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém không đủ điều kiện để tiến hành giám định xác định nhóm máu; Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường vị trí số 7 là máu người. Do dấu vết quá ít, không đủ để tiến hành giám định xác định nhóm máu; Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường trên ghế kim loại trước quán cà phê Thế Ngọc là máu người. Do lượng dấu vết ít, chất lượng dấu vết kém không đủ điều kiện để tiến hành giám định xác định nhóm máu.

** Căn cứ kết luận giám định số 33/KLGT – PC09 (SH) ngày 30/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:*

Máu của Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, nơi cư trú: ấp M, xã Núi V, huyện B, tỉnh An Giang thuộc nhóm máu O.

** Căn cứ kết luận giám định số 178/KLGT – PC09 (KTSĐT) ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:*

- Trích xuất 110 ảnh từ dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong USB (ký hiệu A) do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo.

- Dữ liệu 01 tập tin video lưu trữ trong USB (ký hiệu A) gửi giám định: được sao chép qua 01 đĩa DVD.

Kèm theo kết luận giám định: 01 Phụ lục gồm 40 trang A4 và 01 đĩa DVD.

** Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 1089/KL-HĐĐG.TTHS, 1090/KL-HĐĐG.TTHS ngày 11/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tịnh Biên, kết luận:*

- 01 cái bàn nhựa màu đỏ, được định giá là 80.000 đồng.
- 02 cái ghế INOX màu trắng, được định giá là 300.000 đồng.
- 08 cái ghế nhựa màu đỏ, được định giá là 600.000 đồng.
- 02 cái đĩa bằng mê ca, được định giá là 80.000 đồng.
- 08 ly thủy tinh có quay cầm, được định giá là 96.000 đồng.
- 08 cái chén mê ca, được định giá 40.000 đồng.
- 01 cây dao thái lan, được định giá 20.000 đồng.
- 01 cây dao hai lưỡi, được định giá 25.000 đồng.
- 32 ly thủy tinh có quay cầm, được định giá là 384.000 đồng.
- 05 cái tô bằng sành loại lớn, được định giá 100.000 đồng.
- 01 cây búa, được định giá 120.000 đồng.

Tổng cộng: 1.845.000 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 29/10/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Cao Sĩ P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKSTB.HS ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Cao Sĩ P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Cao Sĩ P thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu, trong lời nói sau cùng bị cáo biết lỗi, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 204.053.000 đồng.

Bị hại ông Nguyễn Tuấn A khai thương tích ở vùng mặt trái của ông là do Châu Thiết L dùng ly thủy tinh đánh; thương tích ở vùng bụng, ngực do bị cáo P dùng dao đâm. Do đó ông Nguyễn Tuấn A yêu cầu xử lý hình sự đối với Cao Sĩ P, Châu Thiết L. Đồng thời, yêu cầu bị cáo P, Châu Thiết L bồi thường thiệt hại cho ông chi phí điều trị, mất ngày công lao động, mất ngày công lao động của người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 204.053.000 đồng.

Bà Lê Thị T trình bày: Bà bị thiệt hại tài sản với tổng số tiền là 1.845.000 đồng, bà không yêu cầu xử lý hình sự những người đập phá làm thiệt hại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và không nhận lại tài sản do đã bị hư hỏng.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cao Sĩ P về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Cao Sĩ P từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Bị hại yêu cầu bồi thường chi phí điều trị, mất ngày công lao động, mất ngày công lao động của người nuôi bệnh và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 204.053.000 đồng. Bị cáo tự nguyện đồng ý bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 204.053.000 đồng. Áp dụng Điều 585 của Bộ luật Dân sự năm 2015 công nhận sự thỏa thuận bị cáo bồi thường cho bị hại với tổng số tiền là 204.053.000 đồng.

+ Bà T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

+ 01 cây dao dài 20,7cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 02cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 9,7cm, trên cán dao có chữ KIWI.

+ 01 túi nilon chứa mảnh xóp dính vết màu nâu.

+ 01 túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu.

+ 03 túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu vàng nhạt.

+ 01 đôi dép màu đen.

+ 01 đôi dép màu đỏ.

+ 07 ghế kim loại.

+ Lỗi xóp mũ bản hiểm.

- + Bàn nhựa, ghế nhựa bị bể.
- + Nhiều mảnh thủy tinh, mảnh nhựa, mảnh vỡ màu trắng.
- + 01 ly thủy tinh.
- + Mũ bảo hiểm màu vàng - đỏ - trắng - đen đã mất lõi xốp.

Lưu hồ sơ vụ án:

+ 01 USB hiệu ADATA, màu đỏ - đen, được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 178/KLGT – PC09 (KTSĐT), ngày 06/11/2020 (USB gửi giám định)”, có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

+ 01 đĩa DVD có chứa tập tin video.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Riêng đối với 01 xe gắn máy biển số 67AE – 020.66, đã tiến hành trao trả lại cho bà Huỳnh Thị Cẩm V theo biên bản ngày 07/12/2020 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J4+, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Tòa án đã tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Châu Thiết L, ông Phạm Quang N và người làm chứng là Lâm Tấn D, bà Nguyễn Thị Ánh T, bà Bùi Thị T, ông Phạm Hồng T vắng mặt không có lý do. Xét những người vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Sĩ P khai nhận khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/8/2020, trong lúc ngồi uống bia tại quán “Tinh Tú” của chị Lê Thị T thì giữa bị cáo và Hải xảy ra cự cãi với nhau nên bị hại cầm ly bia đi qua bàn của bị cáo rồi dùng tay phải cầm cổ bị cáo lại. Tức giận, bị cáo lấy ly thủy tinh (loại ly có quai cầm) trên bàn cầm trên tay phải đánh từ phải qua trái trúng vào vùng mặt bên trái của bị hại gây thương tích và làm ly thủy tinh bị vỡ. Sau đó nhóm của bị cáo và nhóm bị hại dùng ghế inox, ghế mũ và đồ dùng trong quán ném nhau qua lại, bị cáo bỏ chạy vào bên trong quán đến bồn cá lấy cây dao hai lưỡi đưa cho L, rồi bị cáo đi vào nhà bếp lấy 01 cây dao (loại dao Thái Lan) trên bàn chế biến thức ăn, cầm trên tay phải rồi đi trở ra để nhặt điện thoại di động bị rớt lúc đánh nhau, thì bị bị hại cầm ghế inox xông đến định đánh, nên bị cáo dùng tay phải cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhất trúng vào vùng ngực, bụng của bị hại gây thương tích.

Bị hại cho rằng thương tích ở vùng ngực, bụng của bị hại là do bị cáo gây ra, đối với thương tích ở vùng mặt là do Châu Thiết L gây ra. Xét thấy, ngoài lời khai, bị hại không có chứng cứ nào khác chứng minh thương tích ở vùng mặt là do Châu Thiết L gây ra. Hơn nữa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt tại hiện trường đều có lời khai xác định không thấy Châu Thiết L đánh gây thương tích cho bị hại. Lữ Minh T, Lâm Tấn D khai nhìn thấy bị cáo dùng tay phải cầm ly uống bia bằng thủy tinh đánh ngang từ phải qua trái trúng vào vùng mặt bên trái của bị hại làm ly bị vỡ. Do đó việc bị hại cho rằng thương tích ở vùng mặt là do Châu Thiết L gây ra là không có căn cứ. Từ đó không xác định được Châu Thiết L có vai trò đồng phạm trong vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Châu Thiết L là có căn cứ.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng. Ngoài ra còn phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 363/20/TgT ngày 23/9/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang; Kết luận giám định số 31/KLGT-PC09 (SH) ngày 18/9/2020, Kết luận giám định số 33/KLGT – PC09 (SH) ngày 30/9/2020, Kết luận giám định số 178/KLGT – PC09 (KTSĐT) ngày 06/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Cao Sĩ P đã có hành vi dùng ly thủy tinh đánh vào vùng mặt bên trái và dùng cây dao (loại dao Thái Lan) đâm nhiều nhất trúng vào vùng ngực, bụng của ông Nguyễn Tuấn A gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm hại đến sức khỏe của ông Nguyễn Tuấn A với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 24%. Trong thực hiện tội phạm, bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm là ly thủy tinh, cây dao bằng kim loại nên thuộc tình tiết định khung cấu thành tăng nặng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên truy tố bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét về tính chất vụ án thấy rằng, chỉ vì tức giận việc bị hại câu cổ của mình trong lúc nói chuyện mà bị cáo dùng ly thủy tinh, cây dao đánh, đâm gây thương tích cho bị hại. Lẽ ra bị cáo nên có cách xử sự hòa nhã, tìm hiểu nguyên nhân để có cách giải quyết ôn hòa, nhằm giữ gìn tình làng xóm, trái lại bị cáo thể hiện tính hung hăng, xem thường pháp luật, sức khỏe của người khác. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, làm mất an ninh, trật tự tại địa phương, nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo chưa có tiền án, do đó khi lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và được hưởng mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4]. Trách nhiệm dân sự:

Ông Nguyễn Tuấn A yêu cầu bị cáo và ông Châu Thiết L bồi thường thiệt hại tổng cộng số tiền là 204.053.000 đồng, bao gồm các khoản:

- Tiền thuốc, tiền nằm viện (12 ngày): 20.000.000 đồng.
- Tiền đi lại khám bệnh tổng cộng 09 đợt (08 đợt tại Bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang, 01 đợt tại Bệnh viện 115 thành phố Hồ Chí Minh), chi phí tiền xe, tiền ăn: 22.153.000 đồng.
- Mất thu nhập 12 ngày nằm viện: 12 ngày x 200.000 đồng = 2.400.000 đồng.
- Mất thu nhập trong 01 năm không đi làm được từ ngày 27/8/2020: 365 ngày x 200.000 đồng = 73.000.000 đồng.
- Mất thu nhập của người nuôi bệnh là bà Nguyễn Thị Ánh H (mẹ ruột bị hại): 60 ngày x 200.000 đồng = 12.000.000 đồng.

- Tổng thiệt về tinh thần: 50 lần x 1.490.000 đồng = 74.500.000 đồng.

Xét thấy thương tích của bị hại không phải do ông Châu Thiết L gây ra mà là do bị cáo gây ra. Bị cáo cũng tự nguyện đồng ý bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu bị hại với tổng số tiền là 204.053.000 đồng. Do đó xét buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho bị hại với tổng số tiền là 204.053.000 đồng.

Bà Lê Thị T bị thiệt hại tài sản với tổng số tiền là 1.845.000 đồng, bà không yêu cầu xử lý hình sự những người đập phá làm thiệt hại tài sản, không yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền trên nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Xử lý vật chứng:

Vật chứng trong vụ án gồm:

- 01 đôi dép màu đỏ là của bị cáo Phú, không còn giá trị sử dụng, bị cáo không yêu cầu nhận lại, xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 cây dao dài 20,7cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 02cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 9,7cm, trên cán dao có chữ KIWI; 07 ghế kim loại; Bàn nhựa, ghế nhựa bị bể; 01 ly thủy tinh; Nhiều mảnh thủy tinh, mảnh nhựa, mảnh vỡ màu trắng. Các vật này là của bà Lê Thị Tú, không còn giá trị sử dụng, bà Tú không yêu cầu nhận lại, xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 đôi dép màu đen là của ông Châu Thiết L, không còn giá trị sử dụng, ông Lâm không yêu cầu nhận lại, xét tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi nilon chứa mảnh xốp dính vết màu nâu; 01 túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu; 03 túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu vàng nhạt; Lõi xốp mũ bảo hiểm; Mũ bảo hiểm màu vàng - đỏ - trắng - đen đã mất lõi xốp. Các vật này được thu giữ tại hiện trường, không còn giá trị sử dụng, xét tịch thu tiêu hủy.

Lưu hồ sơ vụ án:

- 01 USB hiệu ADATA, màu đỏ - đen, được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 178/KLGT – PC09 (KTSĐT), ngày 06/11/2020 (USB gửi giám định)”, có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

- 01 đĩa DVD có chứa tập tin video.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

Đối với 01 chiếc xe mô tô biển số 67AE- 020.66, nhãn hiệu: ESPERO CUP, trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên đã giao trả cho chủ sở hữu là bà Huỳnh Thị Cẩm V; 01 điện thoại di động

hiệu Samsung Galaxy J4+, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên tiếp tục tạm giữ làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí:

Bị cáo Cao Sĩ P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[6]. Vấn đề khác:

- Huỳnh Văn H, Phạm Quang N, Nguyễn Tuấn A, Lữ Minh T, Châu Thiết L dùng đồ vật trong quán ném nhau, gây mất an ninh trật tự và gây thiệt hại tài sản tổng cộng là 1.845.000 đồng là vi phạm pháp luật, nhưng xét thấy chỉ nhằm mục đích tự vệ và giải vây cho nhau, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H, N, Tuấn A, T và L là có căn cứ, xem xét xử lý hành chính là đúng pháp luật.

- Nguyễn Quốc N hiện không có mặt ở địa phương, chưa làm việc được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên sẽ tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Cao Sĩ P (Tên gọi khác Tí Beo) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Cao Sĩ P (Tên gọi khác Tí Beo) 03 (Ba) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 04/11/2020.

2. Trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 357, 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Cao Sĩ P có trách nhiệm bồi thường cho ông Nguyễn Tuấn A với tổng số tiền là 204.053.000 đồng (Hai trăm lẻ bốn triệu, không trăm năm mươi ba ngàn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các

khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (Một) cây dao dài 20,7cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, bề rộng nhất của lưỡi dao là 02cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 9,7cm, trên cán dao có chữ KIWI.

- 01 (Một) túi nilon chứa mảnh xốp dính vết màu nâu.
- 01 (Một) túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu nâu.
- 01 (Một) túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu vàng nhạt.
- 01 (Một) túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu vàng nhạt.
- 01 (Một) túi nilon chứa mảnh gạc y tế dính vết màu vàng nhạt.
- 01 (Một) đôi dép màu đen.
- 01 (Một) đôi dép màu đỏ.
- 07 (Bảy) ghế kim loại.
- Lõi xốp mũ bảo hiểm.
- Bàn nhựa, ghế nhựa bị bể.
- Nhiều mảnh thủy tinh, mảnh nhựa, mảnh vỡ màu trắng.
- 01 (Một) ly thủy tinh.
- Mũ bảo hiểm màu vàng - đỏ - trắng - đen đã mất lõi xốp.

Lưu hồ sơ vụ án các vật chứng gồm:

- 01 (Một) USB hiệu ADATA, màu đỏ - đen, được niêm phong trong phong bì màu trắng, bên ngoài có ghi “Vụ: 178/KLGT – PC09 (KTSĐT), ngày 06/11/2020 (USB gửi giám định)”, có chữ ký, chữ viết mang tên của bên giao, bên nhận và dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang.

- 01 (Một) đĩa DVD có chứa tập tin video.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Cao Sĩ P phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.202.000 (Mười triệu hai trăm lẻ hai ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB ;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Ngọc Dũng

